TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HỮU LŨNG** **TỈNH LẠNG SƠN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 04/2025/QĐ-TA	*Hữu Lũng, ngày 17 tháng 01 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HỮU LŨNG, TỈNH LẠNG SƠN

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

1. Thẩm phán: Ông Nguyễn Văn Đạt.

2. Thư ký phiên họp: Bà Phạm Thị Lý Hoài.

Ngày 17 tháng 01 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số: 07/2025/QĐ-TA ngày 13 tháng 01 năm 2025, đối với:

Họ và tên: **Bùi Đức M**; Giới tính: Nam; sinh ngày 24/6/1980;

Căn cước công dân số: 020080000701; ngày cấp: 29/3/2021, nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về Trật tự xã hội - Bộ Công an.

Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: Lớp 12/12.

Nơi cư trú: Thôn T, thị trấn H, huyện H, tỉnh Lạng Sơn (hiện Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Lạng Sơn đang quản lý).

Nghề nghiệp: Làm ruộng.

Tiền án: Không.

Tiền sự: Tại Quyết định số 11/QĐ-TA ngày 05/8/2022 của Toà án nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn về việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Bùi Đức M, thời hạn 22 tháng (đã chấp hành xong ngày 23/6/2024).

Con ông Bùi Văn C và bà Vương Thị B.

Vắng mặt tại phiên họp.

Có sự tham gia của:

1. Đại diện cơ quan đề nghị: Bà Triệu Thị Hồng N – Trưởng phòng Phòng Lao động, Thương binh, Xã hội - Dân tộc huyện H, tỉnh Lạng Sơn.

Đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Trung D – Chuyên viên Phòng Lao động, Thương binh, Xã hội - Dân tộc huyện H, tỉnh Lạng Sơn (văn bản ủy quyền ngày 16/01/2025).

2. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn: Ông

Mã Anh Tuấn - Kiểm sát viên.

NHẬN THẤY

Căn cứ các tài liệu có trong hồ sơ, hành vi vi phạm của Bùi Đức M được tóm tắt như sau:

Tại Phiếu kết quả xác định tình trạng nghiện ma túy ngày 31/12/2024 của Trung tâm Y tế huyện H, xác định Bùi Đức M nghiện ma túy Heroin. Tại bản tường trình, Bùi Đức M đã thừa nhận hành vi sử dụng trái phép chất ma túy do bản thân nghiện ma túy từ năm 2009, loại ma túy sử dụng là Heroin; lần sử dụng gần nhất vào ngày 29/12/2024.

Ngày 31/12/2024, Ủy ban nhân dân thị trấn H đã lập "*Biên bản vi phạm về cai nghiện ma túy tự nguyện, quản lý sau cai nghiện ma túy và điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế*" đối với Bùi Đức M do tái nghiện trong thời gian quản lý sau cai nghiện theo quy định tại khoản 4 Điều 32 Luật Phòng chống ma tuý năm 2021.

Phòng Lao động, Thương binh, Xã hội - Dân tộc huyện H có văn bản số: 04/ĐN-CNBB ngày 07/01/2025 về việc đề nghị xem xét, áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Bùi Đức M. Tại phiên họp, đại diện theo ủy quyền của cơ quan trình bày ý kiến đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa Bùi Đức M vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Lạng Sơn, với thời gian từ 22 tháng đến 24 tháng.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến:

Hồ sơ, thủ tục về việc đề nghị đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Bùi Đức M là đầy đủ, đảm bảo tuân thủ đúng quy định. Trình tự, thủ tục tại phiên họp được thực hiện đầy đủ. Phòng Lao động, Thương binh, Xã hội - Dân tộc huyện đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Bùi Đức M là có căn cứ.

Đề nghị căn cứ Điều 6, khoản 2 Điều 9, điểm b khoản 1 Điều 10, khoản 2 Điều 95, các Điều 96, 103, 104, 105 Luật Xử lý vi phạm hành chính; Điều 32 Luật Phòng, chống ma túy năm 2021; Điều 3, từ Điều 8 đến Điều 13, Điều 17, Điều 18, Điều 21 Pháp lệnh số 03/2022/UBTVQH15 ngày 13/12/2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội; các Điều 40, 41, 42, 43 Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ, đưa đối tượng Bùi Đức M đi cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Lạng Sơn, thời gian cai nghiện từ 22 tháng đến 24 tháng.

XÉT THẤY

[1] Về tính hợp pháp của hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc: Hồ sơ được lập đúng thẩm quyền, đúng trình tự, thủ tục và đảm bảo đầy đủ các tài liệu theo quy định tại Điều 103 Luật Xử lý vi phạm hành chính, được sửa đổi, bổ sung một số điều năm 2020 (sau đây gọi tắt Luật Xử lý vi phạm hành chính) và các Điều 40, 41, 42, 43 Nghị định số: 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021, của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng,

chống ma túy, Luật Xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy.

[2] Về thời hiệu áp dụng: Đảm bảo thời hiệu 03 (ba) tháng kể từ ngày cá nhân thực hiện lần cuối hành vi vi phạm theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 6 và khoản 1 Điều 96 Luật Xử lý vi phạm hành chính.

[3] Bùi Đức M là người nghiện ma túy Heroin, có nơi cư trú ổn định tại thôn T, thị trấn H, huyện H, tỉnh Lạng Sơn; trong thời gian quản lý sau cai nghiện ma tuý tại nơi cư trú theo Quyết định số 02/QĐ-UBND ngày 25/6/2024 của Uỷ ban nhân dân xã S (nay là thị trấn H) nhưng tái nghiện nên thuộc trường hợp bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo quy định tại khoản 1 Điều 96 Luật Xử lý vi phạm hành chính và khoản 4 Điều 32 Luật Phòng, chống ma túy năm 2021.

[4] Bùi Đức M là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hành chính, nhận thức rõ hành vi của mình là có lỗi, vi phạm các quy định của pháp luật về quản lý hành chính nhưng vẫn cố ý thực hiện. Từ những phân tích trên, có đủ cơ sở khẳng định hồ sơ đề nghị xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Bùi Đức M là đầy đủ, hợp pháp, thực hiện theo đúng quy định của pháp luật.

[5] Xét về nhân thân: Bùi Đức M là người bị lệ thuộc vào chất ma túy từ năm 2009; năm 2022, bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc (đã chấp hành xong ngày 23/6/2024).

[6] Về tình tiết tăng nặng: Ngày 05/8/2022, Bùi Đức M bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời hạn 22 tháng, đến ngày 23/6/2024 mới chấp hành xong, nay lại tái phạm nên phải chịu tình tiết tăng nặng quy định tại điểm b khoản 1 Điều 10 Luật Xử lý vi phạm hành chính.

[7] Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình lập hồ sơ, người bị đề nghị đã tự nguyện khai báo, thành thật hối lỗi, nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 9 của Luật Xử lý vi phạm hành chính. Người bị đề nghị không có tình tiết tăng nặng.

[8] Trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện tài liệu chứng cứ, ý kiến tại phiên họp, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của người bị đề nghị. Xét thấy cần đưa người bị đề nghị vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 01 (một) năm 10 (mười) tháng là phù hợp với tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi vi phạm, đảm bảo thời gian hợp lý để phòng ngừa, răn đe, giáo dục người bị đề nghị trở thành người công dân có ích cho gia đình, xã hội; tạo điều kiện thực hiện lao động, học tập và cai nghiện ma túy tập trung dưới sự quản lý của cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Vì các lẽ trên,

Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 6, khoản 2 Điều 9, điểm b khoản 1 Điều 10, khoản 2 Điều 95, Điều 96, Điều 103, Điều 104, Điều 105 và Điều 110 của Luật Xử lý vi phạm hành chính; Điều 27, Điều 32 Luật Phòng, chống ma túy năm 2021; các Điều 3, 8, 9, 18, 21, 23, 24, 25, 30, 31 và Điều 32 Pháp lệnh số 03/2022/UBTVQH15 ngày 13/12/2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội; Điều

40, Điều 41, Điều 42, Điều 43 Nghị định số: 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính Phủ.

QUYẾT ĐỊNH

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, đối với: Bùi Đức M, sinh ngày 24 tháng 06 năm 1980, nơi cư trú: Thôn T, thị trấn H, huyện H, tỉnh Lạng Sơn.

Địa điểm cai nghiện bắt buộc: Cơ sở Cai nghiện ma túy tỉnh Lạng Sơn, địa chỉ: Km 10, xã T, huyện C, tỉnh Lạng Sơn.

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là 01 (một) năm 10 (mười) tháng kể từ ngày Cơ sở Cai nghiện ma túy tỉnh Lạng Sơn tiếp nhận, quản lý trong thời gian lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc (ngày 31/12/2024).

3. Quyền khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị đối với quyết định:

Người bị đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính vắng mặt tại phiên họp có quyền khiếu nại quyết định trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được quyết định của Tòa án.

Cơ quan đề nghị có quyền kiến nghị, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định của Tòa án trong việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày Tòa án công bố quyết định.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Cơ quan thi hành quyết định: Phòng Lao động, Thương binh, Xã hội - Dân tộc huyện H phối hợp với Công an huyện H đưa người phải chấp hành quyết định vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- Người bị áp dụng;
- Phòng LĐTBXH-DT huyện H;
- Công an huyện H;
- VKSND huyện Hữu Lũng;
- UBND thị trấn H;
- Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Lạng Sơn;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Nguyễn Văn Đạt